

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GDĐT;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;


Căn cứ Thông tư số 188/20104/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Bộ GDĐT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ GDĐT và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để PH);
- Lưu VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Ngọc Thương

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 855/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ THTK, CLP NĂM 2022

1. Mục tiêu

- Phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính, tài sản, thời gian và nguồn nhân lực trong cơ quan; nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành nhiệm vụ thường xuyên ở tất cả các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ GDĐT.

- Nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, giám sát việc THTK, CLP của Bộ GDĐT tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước.

2. Yêu cầu

a) Bám sát chủ trương, định hướng của nhà nước và các quy định của Bộ GDĐT, các quy định của pháp luật và tình hình thực tế, tổ chức thực hiện có hiệu quả THTK, CLP, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu;

b) Hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2022 liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ GDĐT;

c) THTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy trong cơ quan;

d) Việc THTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của Bộ và các đơn vị trực thuộc, được tiến hành đồng bộ với các hoạt động khác và với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

3. Nhiệm vụ

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, bổ sung và hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học và các văn bản pháp luật hiện hành, thực hiện nghiêm túc văn bản số 747/BGDĐT-KHTC về tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản tại các đơn vị thuộc và trực thuộc. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương, Quốc hội và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ;

b) Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện phân cấp và tăng cường tự chủ đối với các cơ sở giáo dục theo hướng gắn tự chủ với việc tự chịu trách nhiệm của thủ trưởng các cơ sở giáo dục đào tạo; rà soát và bảo đảm các điều kiện thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình, thực hiện kiện toàn Hội đồng trường theo thời hạn quy định, bảo đảm thực quyền theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, giảm dần chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ;

c) Tập trung thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chống quan liêu, phiền hà trong thực thi công vụ;

d) Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị;

đ) Siết chặt kỷ cương tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm. Không ban hành chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương;

e) Thường xuyên rà soát, xây dựng, hoàn thiện và bổ sung hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình THPTK, CLP;

f) Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động. Phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước;

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

a

h) Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, tập trung hoàn thiện chính sách phát triển, phương thức giáo dục, đào tạo trực tuyến, quản lý giáo dục trên môi trường mạng;

i) Tăng cường cơ sở vật chất, phù hợp, hiệu quả, bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo;

j) Đẩy mạnh việc thực hiện lộ trình giá dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. NSNN bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu và đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người. Xây dựng lộ trình cụ thể thực hiện cơ chế đấu thầu cung cấp dịch vụ; giảm dần phương thức giao nhiệm vụ; tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công;

k) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, đảm bảo bình đẳng giữa đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập; hoàn thiện các quy định về cổ phần hóa đối với đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện, gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội;

l) Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý, sử dụng tài sản trong năm 2022 theo Quyết định số 5578/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, có tổng kết và đánh giá để có sự điều chỉnh phân cấp cho phù hợp với quá trình tự chủ tại các đơn vị, thực hiện nghiêm túc Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GDĐT; kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản ngay từ khâu lập, phê duyệt kế hoạch xây dựng mới, mua sắm, nâng cấp, cải tạo công trình sự nghiệp và các tài sản khác;

m) Ban hành khung danh mục tài sản được sử dụng vào mục đích kinh doanh, tài sản chỉ sử dụng vào mục đích xã hội phù hợp với lĩnh vực hoạt động sự nghiệp giáo dục - đào tạo. Hoàn thành việc phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà, đất tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để đánh giá đầy đủ nguồn lực nhà, đất; sắp xếp, bố trí sử dụng tiết kiệm, đúng chế độ, xử lý phần diện tích dôi dư, chưa hiệu quả để tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển; Thực hiện kiểm tra hiện trạng, sắp xếp nhà, đất của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ; rà soát, xác định rõ số lượng xe ô tô phục vụ công tác các chức danh; số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022

Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ GDĐT tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THPTK, CLP trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPTK, CLP. Cụ thể:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Chi ngân sách nhà nước đúng chế độ, định mức chi tiêu tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, thực hiện tiết kiệm có hiệu quả theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Phần đầu 100% các đơn vị thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; 100% các đơn vị được kiểm tra, giám sát của cơ quan tài chính cấp trên, thanh tra Bộ và Kiểm toán nhà nước bảo đảm thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách, THPTK, CLP trong chi tiêu ngân sách.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của tình hình dịch bệnh Covid-19; thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra; tiết kiệm triệt để trong sử dụng văn phòng phẩm, điện, nước, xăng xe... Đảm bảo thực hiện hiệu quả phần mềm ứng dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, hạn chế việc in ấn, tiết kiệm thời gian chuyển tải thông tin so với phương thức truyền thống; tổ chức các hội nghị truyền hình trực tuyến có chất lượng, phục vụ họp giao ban tháng cũng như các hội nghị truyền hình theo yêu cầu tác nghiệp, quản lý, điều hành của cơ quan; đẩy mạnh các biện pháp tiết kiệm kinh phí thường xuyên. Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức, chế độ chi tiêu, nhất là chi phí, công tác phí, vé máy bay, tiền xăng xe đi công tác, chi điện, nước, chi quản trị trụ sở và các chi phí khác.

- Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai việc giao quyền tự chủ cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học và công nghệ trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; tập trung giải quyết dứt điểm từng việc, không dàn trải, dây dưa kéo dài làm lãng phí nguồn lực. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật; nâng cao chất lượng giảng dạy đào tạo, phát triển đội ngũ giảng viên. Một số chỉ tiêu cụ thể:

- Tiết kiệm và cắt giảm bình quân 10% dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) so với dự toán năm 2021, riêng các cơ quan, đơn vị đang áp dụng cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, mức giảm tối thiểu là 15% dự toán chi thường xuyên (ngoài quỹ lương và các khoản chi cho con người), trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định phân bổ và giao dự toán cho các bộ, cơ quan trung ương;

- Phấn đấu tiết kiệm ít nhất 5% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm;

- Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; tiết kiệm ít nhất 5% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong kinh phí các nhiệm vụ, đề tài nghiên cứu khoa học.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công của Bộ GDĐT có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Bố trí vốn đầu tư công năm 2022 bám sát quan điểm chỉ đạo, định hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu tại Kết luận số 11-KL/TW ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025. Bố trí vốn tập trung, đảm bảo tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; hạn chế tối đa việc kéo dài thời gian thực hiện và bố trí vốn. Thực hiện bố trí vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm..

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường

công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành. Cụ thể như sau:

a) Trong phân bổ vốn đầu tư công: Có quy định cụ thể về tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công theo từng loại nguồn vốn trong nước và vốn nước ngoài, theo thứ tự ưu tiên, đảm bảo:

+ Phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 giai đoạn năm 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch, không vượt quá mức trần kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo.

+ Phù hợp với tiến độ, khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2022.

+ Bảo đảm theo thứ tự ưu tiên theo quy định của Chính phủ và tình hình thực tế thực hiện đầu tư công của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Trong thanh, quyết toán vốn đầu tư

+ Thực hiện tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

+ Thâm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 100% các dự án đã trình hồ sơ đúng quy định.

+ 100% các dự án chấp hành đúng, đầy đủ các quy định Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

+ Thực hiện công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Trong công tác đấu thầu

+ Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu, đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.

+ Tổ chức đấu thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

+ Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng tối thiểu 70% các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu.

+ Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng toàn bộ (100%) gói thầu sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề

ng nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng toàn bộ (100%) gói thầu mua sắm tập trung.

3. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia: Hoàn thiện cơ chế chính sách trong triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí và định mức, đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công


a) Đối với đất đai, trụ sở làm việc: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Quyết định số 5578/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Bộ GDĐT và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới. Thực hiện việc phê duyệt phương án sắp xếp lại nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

b) Đối với mua sắm tài sản công:

+ Thực hiện rà soát, sắp xếp và chuyển đổi công năng xe ô tô hiện có trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, thực hiện điều chuyển xe ô tô từ nơi thừa sang nơi thiếu so với tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán xe công; tổ chức sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức đúng quy định; cố gắng phấn đấu đến năm 2022 số lượng xe ô tô công trang bị cho Bộ GDĐT đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

+ Thực hiện mua sắm tài sản chuyên dùng đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 và Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT hướng dẫn thực hiện Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

+ Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp 

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất trực tiếp; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa dịch vụ;

- Thực hiện rà soát, tinh gọn đầu mối nhằm nâng cao hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, giảm đầu mối trung gian;

- Thực hiện thanh lý đối với các máy móc thiết bị, phương tiện đã hết hạn sử dụng;

- Đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;

- Tiếp tục thực hiện công tác giám sát tài chính doanh nghiệp định kỳ (quý, 6 tháng, năm) và đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp hàng năm;

- Phấn đấu thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, trong đó thực hiện tiết giảm chi phí quản lý gồm chi phí quảng bá, tuyên truyền; chi hội nghị hội thảo, chi tiếp tân, khánh tiết; tiết giảm chi phí bán hàng;

- Tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật

6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

- Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và đổi mới cơ chế hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

- Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, thực hiện nghiêm chế độ công khai toàn diện, rộng rãi hoạt động của các quỹ tài chính; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật, trong đó quan tâm thực hiện đúng trình tự, thủ tục sử dụng nguồn quỹ, đảm bảo thu đúng, thu đủ các loại quỹ bắt buộc theo quy định.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, đảm bảo đến cuối năm 2022 giảm 10% biên chế so với số giao năm 2020; giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2021;

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính của nhà nước, đổi mới đơn vị sự nghiệp

công và cải cách tiền lương gắn với lộ trình cải cách hành chính, tinh giản biên chế; sắp xếp lại các chế độ phụ cấp hiện hành, không bổ sung các loại phụ cấp mới theo nghề;

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo hướng giảm đầu mối, giảm cơ bản số lượng đầu mối trực thuộc; không thành lập tổ chức mới; giảm tối đa các ban quản lý dự án; giảm và không thành lập mới các tổ chức trung gian;

- Tiếp tục thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị;

- Nâng cao năng lực, kỷ luật, đạo đức và thái độ thực thi pháp luật, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tổ chức và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và kiên quyết xử lý cán bộ, công chức, viên chức trục lợi, cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân;

- Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu chức trách, nhiệm vụ được giao;

- Triển khai quyết liệt các quy định về chuyên đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Triển khai việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thực hiện phân công, phân cấp hợp lý giữa Bộ với các đơn vị thuộc Bộ, trực thuộc Bộ, phân định rõ thẩm quyền trách nhiệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo hướng tăng cường phân cấp, phù hợp với lộ trình tự chủ của các đơn vị.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2022 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THPTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng tổ chức, đơn vị, từng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP *m*

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

b) Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

c) Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

d) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hoá trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

Rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu xã hội.

b) Về quản lý vốn đầu tư công

Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

Các đơn vị thuộc, trực thuộc chủ động Bộ ban hành và tổ chức thực hiện theo Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại đơn vị theo quy định.

Chủ động phối hợp với Bộ Tài chính, Ban chỉ đạo 167 của các địa phương để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước. Xây dựng lộ trình việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trên phạm vi cả nước.

d) Về quản lý lao động, thời gian lao động

Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban chấp hành Trung ương Khoá XII, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP.

Xây dựng hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức, thời gian làm việc hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ và tuyển dụng, sử dụng, kỷ luật công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giảm khiêu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về đầu tư công theo quy định pháp luật;

c) Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP;

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành; xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý, sử dụng trụ sở; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc do ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp tại Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP. Tiếp tục đổi mới lề lối phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của Bộ GDĐT, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của cơ quan, đơn vị mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi cấp cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2022; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

d) Hằng năm, thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình về THPTK, CLP cụ thể của đơn vị mình và thực hiện đánh giá kết quả THPTK, CLP theo quy định, xây dựng Báo cáo THPTK, CLP hàng năm để gửi Bộ GDĐT tổng hợp, báo cáo để gửi Bộ Tài chính.

3. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện trong công tác quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

4. Thanh tra Bộ thực hiện theo thẩm quyền việc thanh tra theo kế hoạch, xử lý và báo cáo cấp có thẩm quyền về kết quả xử lý hành vi lãng phí.

5. Vụ Kế hoạch - Tài chính thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, trong đó có kiểm tra việc xây dựng, ban hành Chương trình THPTK, CLP của các đơn vị trực thuộc Bộ./.

2